TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **216**/2023/HSST
Ngày: 21/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Trần Thị Minh Thu;**
- Các hội thẩm nhân dân: **Bà Vũ Thị Kim Thanh**
Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 209/2023/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2023/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Quý N; Sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT: 16/74 Hải Triều, phường An Đông, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Họ và tên bố: Bảo Tú; Sinh năm 1964; Họ và tên mẹ: Võ Thị Nhạn; Sinh năm 1964; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ N.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/12/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

Danh chỉ bản số 30 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 16/2/2022.

Bị hại:

1. Chị Phạm Thị Dương, sinh năm 1995; HKTT: Xóm 1, An Trai, Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.Vắng mặt tại phiên tòa - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Văn Thị Anh Đào, sinh năm 1979; HKTT: TDP Trù 5, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Chị Đàm Thị Huyền Hương, sinh năm 1981;HKTT: 531D Lê Thành, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Ngát, sinh năm 1991; HKTT: Thôn Ôm Mễ 1, xã Tân Phong, huyễn Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty Luật TNHH Bảo Tín; Địa chỉ trụ sở: Số 49, ngõ 169 Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Văn phòng giao dịch: P5A, tầng P, Tòa nhà Thăng Long Tower, số 233 Mạc Thái Tổ, phường yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội - Người đại diên theo ủy quyền: Ông Trịnh Nam Ninh, sinh năm 1976 - Luật sư của Công ty. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/11/2022, chị Văn Thị Anh Đào (hiệu trưởng trường mầm non Phú Diễn; SN: 1979, HKTT: TDP Trù 5, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) đến Công an quận Bắc Từ Liêm trình báo về việc ngày 24/11/2022 chị Đào nhận được số điện thoại 0964140470 hỏi về việc cô giáo Đàm Hương có đi làm hay không, và nhờ nhắn lại cho cô Đàm Hương bảo em dâu là Phạm Thị Dương (SN: 1995; HKTT: xóm 1, xã An Trai, Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội) ra giải quyết nợ. Đến chiều cùng ngày, một số giáo viên trong nhà trường mầm non Phú Diễn nhận được tin nhắn từ số điện thoại 0364089451 với nội dung vu khống "hiệu trưởng trường mầm non phú diễn quận bắc từ liêm Văn Thị Anh Đào sdt 0983509899 cấu kết giáo viên đàm hương chiếm tài sản công quỹ nhà trường".

Tại cơ quan điều tra, chị Phạm Thị Dương khai bị đối tượng sử dụng nhiều số điện thoại khác nhau gọi điện, nhắn tin cho chị Dương, những người thân chị Dương gây áp lực đòi số tiền 22.600.000 đồng mà chị Dương đang nợ công ty tài chính M-Credit.

Quá trình điều tra xác định Quý N là người sử dụng số điện thoại 0364089451 nhắn tin cho các giáo viên trường mầm non Phú Diễn với nội dung vu khống chị Văn Thị Anh Đào, chị Đàm Thị Huyền Hương; N là người gọi điện, nhắn tin cho chị Dương, người thân của chị Dương để đòi số tiền chị Dương đang nợ. Ngày 09/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Quý N.

Vật chứng thu giữ của Quý N gồm:

- 01 (một) máy tính nhãn hiệu HP ProOne 600G1AIONT21:5UMA, mặt trước màn hình có ghi dòng chữ "Quý N", đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, lắp thuê bao 0364089451, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A11, lắp thuê bao 0394527904, 0931874281;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen, lắp thuê bao 0347848043, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng năm 2017, chị Phạm Thị Dương mua xe máy trả góp nhãn hiệu Piagio Vespa tại cửa hàng xe máy số 72D đường Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội với giá khoảng 79.000.000 đồng, trong đó chị Dương trả tiền mặt trực tiếp khoảng 50.000.000 đồng và ký hợp đồng khoản vay trả góp với Công ty tài chính TNHH MB Shinsei (công ty M-Credit) (địa chỉ: Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội) số tiền còn lại là 29.000.000 đồng. Theo đó, mỗi tháng chị Dương phải trả 2.800.000 đồng, trả trong thời hạn 3 năm. Tuy nhiên đến khoảng tháng 06/2019 vì lý do dịch bệnh covid, không có công ăn việc làm ổn định nên chị Dương ngừng trả tiền, hiện chị Dương còn nợ số tiền là 22.600.000 đồng.

Ngày 01/6/2022, công ty M-Credit ký hợp đồng với công ty Luật TNHH Bảo Tín (địa chỉ: số 48, ngõ 169 Tây Sơn, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội) với nội dung Công ty Luật TNHH Bảo Tín sẽ tư vấn pháp luật, giải quyết tranh chấp, hỗ trợ các khách hàng còn phải thanh toán khoản vay, nợ xấu đối với công ty M-credit.

Khoảng tháng 8/2022, công ty M-Credit gửi thông tin khoản vay của chị Phạm Thị Dương cho công ty Luật TNHH Bảo Tín. Sau đó, công ty Luật TNHH Bảo Tín chuyển thông tin này cho nhóm của anh Phan Hồng Đức (là người quản lý, giám sát nhóm; SN:1994; HKTT: Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, Hồ Chí Minh) bao gồm Quý N và khoảng hơn 20 người khác (là nhân viên công ty Luật Bảo Tín) sử dụng các số điện thoại 0964100473, 0969784174, 0825123660, 0964140470, 0868510351, 0868510533, 0868510535, 0868510536, 0868510520, 0868510530, 0868510503, 0963754254, 0961507239, 0968879964, 0969759427, 0868508892, 0961024664, 0934585492, 0328955986, 0963040103, 0329820824, 0961699701, 0963549294, 0987157489, 0355111270 gọi điện thoại với nội dung hỏi chị Dương và chồng của chị Dương là anh Đàm Tuấn Dương (SN: 1982; HKTT: An Trai, Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội) hiện có khả năng trả nợ hay không, thúc giục nhanh chóng trả nợ đúng thời hạn. N nhắn tin cho chị Dương nhắc nợ rồi gọi điện cho chị Dương tuy nhiên chị Dương đã tắt máy nên N đã gọi điện cho anh Đàm Tuấn Dương để tư vấn 03 phương án trả nợ như sau: thứ N, nếu chị Dương có thể thanh toán được khoản nợ một lần trước ngày 18/11/2022 thì chị Dương chỉ cần trả nợ gốc; thứ hai, nếu trả dần mỗi tháng 2.800.000 đồng thì tổng số tiền phải trả là khoảng 68.000.000 đồng (bao gồm cả tiền lãi); thứ ba, thẩm định lại giá trị xe để công ty bán trừ nợ. Anh Dương không đồng ý với các phương án này, anh Dương bảo N anh và chị Dương hiện chỉ có khả năng trả nợ gốc và chia thành nhiều lần mỗi

tháng. N không đồng ý với đề nghị này nên N sử dụng ứng dụng "Marketing tool" tìm tài khoản facabook chị Dương là "Dương Phạm" rồi thông qua tài khoản chị Dương tìm được tài khoản facebook của chị Đàm Thị Huyền Hương (SN: 1981; HKTT: số 531D Lê Thành, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội) – là chị dâu của chị Dương, đang là giáo viên trường mầm non Phú Diễn. N thông qua tài khoản chị Hương và lên trang web của trường mầm non Phú Diễn biết được chị Văn Thị Anh Đào – Hiệu trưởng trường mầm non Phú Diễn. N sử dụng các số điện thoại trên gọi điện thoại cho người thân, bạn bè, đồng nghiệp của chị Đào, chị Hương và yêu cầu nhắn lại cho cô Đàm Hương bảo em dâu là Dương đi ra giải quyết nợ đang thiếu với công ty tài chính M-credit trước đó nhưng chị Dương vẫn tiếp tục không trả nợ. Lúc này, do muốn nhận được tiền hoa hồng (thu hồi 100.000.000 đồng của khách sẽ nhận được 2.000.000 đồng) của công ty nên N sử dụng điện thoại nhãn hiệu iphone X, màu trắng, lắp thuê bao số 0364089451 của mình, tự ý soạn tin nhắn có nội dung "Hiệu trưởng trường mầm non Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm Văn Thị Anh Đào sdt 0983509899 cấu kết giáo viên đàm hương chiếm tài sản công quỹ nhà trường" và gửi đến những người liên quan gồm: chị Trần Thị Hương Giang (sinh năm: 1992, trú tại: số 17, ngõ 477 Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội); chị Phi Thị Hà (sinh năm: 1989, trú tại: TDP số 7, phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội); chị Đình Thị Ly (sinh năm: 1990, trú tại: ngõ 85 Đức Diễn, phường Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội); chị Chu Thị Minh Chung (sinh năm: 1986, trú tại: số 1, ngõ 521/48 Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội); chị Nguyễn Thị Sáu (sinh năm: 1973, trú tại: tổ 9, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội); chị Nguyễn Thị Mai (sinh năm: 1968, trú tại: số 1, ngách 87/30 Tân Xuân, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội); anh Nguyễn Việt Hùng (sinh năm; 1978, trú tại: số 3, ngõ 24 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội); anh Nguyễn Đức Trường (sinh năm: 1986, trú tại: số 61 Cầu Diễn, phường Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) với mục đích vu khống, gây áp lực và ảnh hưởng về danh dự, nhân phẩm với chị Đào, chị Hương để yêu cầu chị Dương đứng ra trả nợ cho công ty M-credit.

Ngoài ra, cũng bằng thủ đoạn trên Quý N tìm được thông tin của chị Nguyễn Thị Ngát (SN: 1991; HKTT: thôn Ôm Mễ 1, xã Tân Phong, Vũ Thư, Thái Bình) là đồng nghiệp của chị Dương. Sau đó, nhiều lần gọi điện thông báo cho chị Ngát về khoản nợ của chị Dương và nhắn chị Dương liên hệ trả nợ đúng hẹn. Do chị Dương chưa trả được nợ nên đến khoảng tháng 11/2022, N tiếp tục sử dụng số điện thoại 0399738078 nhắn tin với nội dung: "nguyễn thị ngát sdt 0926799666 cấu kết phạm dương sđt 093646564 bao che chiếm đoạt tài sản" rồi gửi cho chị Thân Thị Ánh Thảo (SN: 1994; HKTT: Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội) để gây áp lực cho chị Ngát nhằm yêu cầu Dương phải trả nợ.

Tại cơ quan điều tra, N và những người liên quan, người bị hại trình bày phù hợp với nội dung nêu trên. N khai: khi nhận được danh sách bao gồm chị Phạm Thị Dương đang nợ tiền công ty M-credit thì N cùng những người trong nhóm gồm khoảng 20 người liên hệ với chị Dương để yêu cầu trả tiền. N không

biết là ai vì hệ thống sẽ tự động gọi nếu có người nghe thì trong số 20 người trong nhóm ai cũng có thể nghe, trả lời và thực hiện việc nhắc nợ.

Tại cơ quan điều tra, chị Dương khai: Do từ năm 2019 chị Dương đang nợ công ty M-credit số tiền là 22.600.000 chưa trả nên chị có nhận được các cuộc gọi từ số lạ (chị không nhớ số cụ thể) yêu cầu chị Dương trả tiền, nếu không trả thì chị Dương sẽ bị gây khó dễ cho công việc của gia đình và sẽ bị người chặn đường để giải quyết việc. Chị Dương do bị áp lực tinh thần không trả được nợ nên đến tháng 11/2022, chị Dương không còn sử dụng số điện thoại 0855627271 thì chị không bị gọi điện, nhắn tin đe dọa đòi tiền. Đến tháng 12/2022, chị Dương được biết chị Đàm Hương và đồng nghiệp của chị Hương bị gọi điện làm phiền và nhắn tin sai sự thật mục đích để chị Đàm Hương với liên hệ chị Dương yêu cầu chị Dương ra trả nợ.

Đối với các số thuê bao 0964100473, 0969784174, 0825123660, 0964140470, 0868510351, 0868510533, 0868510535, 0868510536, 0868510520, 0868510530, 0868510503, 0963754254, 0961507239, 0968879964, 0969759427, 0868508892, 0961024664, 0934585492, 0328955986, 0963040103, 0329820824, 0961699701, 0963549294, 0987157489, 0355111270 xác định: các số thuê bao này là của Công ty cổ phần công nghệ và thương mại ITY (gọi tắt là công ty ITY; có địa chỉ: số nhà 6 ngõ 613 đường Nguyễn Hoàng Tôn, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) mua lại của các nhà mạng (viettel, vinaphone, mobiphone). Ngày 01/7/2020, công ty ITY ký hợp đồng cho công ty TNHH Dịch vụ công nghệ Minh Phúc (gọi tắt là công ty Minh Phúc; có địa chỉ: tầng 5, tòa nhà Phủ Lý Plaza, số 222 Lê Hoàn, Hai Bà Trưng, Phủ Lý, Hà Nam) thuê các số thuê bao trên. Ngày 03/9/2022, Công ty Minh Phúc tiếp tục ký hợp đồng cho công ty Luật TNHH Bảo Tín thuê lại các số thuê bao trên để sử dụng.

Đối với Công ty ITY và Công ty Minh Phúc: Đại diện pháp lý của 2 công ty khai đều chỉ biết việc Công ty Luật TNHH Bảo Tín sử dụng các số thuê bao với mục đích kinh doanh, gọi điện cho khách hàng, ngoài ra không biết mục đích khác nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với Công ty Luật TNHH Bảo Tín và nhân viên của công ty (gồm: anh Phan Hồng Đức và 20 người trong nhóm của anh Đức): Công ty có hợp đồng lao động với Quý N, N có nhiệm vụ hoạt động xử lý nợ, công ty chỉ giao nhiệm vụ cho nhân viên thực hiện tư vấn phương án trả nợ theo kinh tế của khách hàng, nhân viên không được trực tiếp đòi tiền hay nhận tiền từ khách hàng. Trong hợp đồng lao động, quy chế của công ty đều ghi rõ nội dung không được đe dọa, chửi bới, xúc phạm danh dự nhân phẩm hay các hành vi vi phạm pháp luật đối với khách hàng. Việc N tự ý soạn tin nhắn vu không các giáo viên trong trường mầm non Phú Diễn công ty Luật TNHH Bảo Tín không biết và không yêu cầu N thực hiện. Ngoài N thì nhân viên của công ty đều không có ai có hành vi vi phạm nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với nội dung tin nhắn N nhắn tin "hiệu trưởng trường mầm non phú diễn quận bắc từ liêm Văn Thị Anh Đào sdt 0983509899 cấu kết giáo viên đàm

hương chiếm tài sản công quỹ nhà trường": Cơ quan điều tra đã xác minh tại Phòng Tài chính - Kế hoạch của UBND quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội; Phòng Thanh tra của UBND quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội và Phòng Giáo dục đào tạo quận Bắc Từ Liêm xác định không nhận được các đơn thư, khiếu nại, đề nghị liên quan đến việc sử dụng tiền công quỹ tài chính của trường mầm non Phú Diễn; việc sử dụng ngân sách hàng năm của trường mầm non Phú Diễn đều được quyết toán đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Tại cơ quan điều tra, chị Đào và chị Hương khai việc đối tượng nhắn tin vu khống, sai sự thật đến đồng nghiệp, người thân gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, danh dự của chị Đào, chị Hương.

Đối với nội dung tin nhắn N nhắn tin "nguyễn thị ngát sdt 0926799666 cấu kết phạm dương sđt 093646564 bao che chiếm đoạt tài sản": Quá trình điều tra không có tài liệu chứng cứ về việc chị Ngát bao che chiếm đoạt tài sản nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Về vật chứng đã thu giữ của Quý N gồm: 01 máy tính và 03 điện thoại cần tạm giữ theo hồ sơ vụ án để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKSBTL ngày 05 tháng 5 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Quý N về tội "Vu khống" quy định tại điểm, c, e khoản 2 Điều 156 và tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin phép vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm c, e khoản 2 Điều 156; khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt Quý N 15 đến 20 tháng về tội "Vu khống"; từ 12 đến 16 tháng về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt chung là từ 27 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về dân sự: Không; Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu 01 chiếc máy tính và 03 điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo sung quỹ Nhà nước. Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Ngày 28/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã có công văn số 155/VKS xin rút hồ sơ vụ án hình sự nêu trên để làm rõ một số nội dung của vụ án. Tại công văn số 233/VKS ngày 30/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKSBTL ngày 05 tháng 5 năm 2023 và chuyển lại hồ sơ vụ án cho Tòa án để xét xử theo thẩm quyền.

[2]. Trên cơ sở kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đơn tố cáo, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận như sau:

Năm 2017, chị Phạm Thị Dương mua xe máy trả góp và có vay nợ của Công ty M-credit số tiền 30.000.000 đồng, đến thời điểm tháng 3 năm 2019 chị Dương còn nợ Công ty M-credit số tiền 22.600.000 đồng thì không thanh toán nợ tiếp. Công ty M-Credit đã ký hợp đồng với Công ty Luật TNHH Bảo Tín để tư vấn, hỗ trợ, giải quyết các khoản nợ xấu của khách hàng trong đó có khoản nợ của chị Dương. Quý N được Công ty Luật TNHH Bảo Tín giao nhiệm vụ yêu cầu chị Dương trả nợ cho công ty M-credit. Đến khoảng tháng 11/2022, Quý N sử dụng nhiều số điện thoại khác nhau để gọi điện cho chị Phạm Thị Dương, chồng chị Dương yêu cầu chị Dương thanh toán khoản nợ. Do chị Dương không trả nợ nên N sử dụng ứng dụng "Marketing tool" tìm tài khoản facebook tìm kiếm thông tin cá nhân của người thân chị Dương nhằm mục đích qua người thân uy hiếp tinh thần chị Dương để yêu cầu chị Dương trả nợ. Sau đó, N tiếp tục tự ý soạn tin nhắn vu khống chị Văn Thị Anh Đào, chị Đàm Thị Huyền Hương chiếm đoạt công quỹ nhà trường; vu khống chị Nguyễn Thị Ngát bao che cho chị Dương chiếm đoạt tiền khiến chị Đào, chị Hương, chị Ngát bị ảnh hưởng uy tín, danh dự tại nơi làm việc nhằm mục đích gây áp lực để yêu cầu chị Dương nhanh chóng thanh toán khoản nợ trên.

Hành vi trên đây của Quý N đã phạm vào tội *"Vu khống"* quy định tại điểm c, e khoản 2 Điều 156 và tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* quy định tại điểm khoản 1, Điều 170 Bộ luật hình sự.

Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến danh dự, uy tín và quyền sở hữu tài sản của người khác. Lợi dụng sự lan truyền của mạng xã hội, bị cáo đã bịa đặt và nhắn tin loan truyền đến nhiều người

nhằm mục đích cưỡng đoạt tài sản của người khác với những nội dung không đúng sự thật, gây tâm lý hoang mang cho người bị hại, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó cần áp dụng hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Đánh giá vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Không; Về tình tiết giảm nhẹ: "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Nhân thân tốt. Lần đầu bị đưa ra xét xử. Bị hại là chị Phạm Thị Dương xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Quý N, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đối với hai loại tội phạm khác nhau nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng có phần lỗi của bị hại là chị Phạm Thị Dương, nếu như chị Dương thực hiện đúng thỏa thuận về việc trả nợ đúng hạn, nếu như chị Dương và bên Công ty Luật TNHH Bảo Tín có sự thỏa thuận về phương thức trả nợ thì không dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

[6]. Về vật chứng:

01 (một) máy tính nhãn hiệu HP proOne 600G1AIONT21:5UMA, mặt trước có ghi dòng chữ "Quý N"; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, lắp thuê bao 0364089451; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A11, lắp thuê bao 0394527904, 0931874281; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen, lắp thuê bao 0347848043, đều đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí; Bị cáo, các bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Quý N phạm tội "Vu khống" và tội "Cưỡng đoạt tài sản".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 156; khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Quý N 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Vu khống" và 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản"**. Tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo phải chịu **27 (Hai mươi bảy)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2022.

3. Về dân sự: Không

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) máy tính nhãn hiệu HP proOne 600G1AIONT21:5UMA, mặt trước có ghi dòng chữ "Quý N"; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone X, màu trắng, lắp thuê bao 0364089451; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung A11, lắp thuê bao 0394527904, 0931874281; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobell, màu đen, lắp thuê bao 0347848043. Tất cả máy tính và điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, tại thời điểm bàn giao máy tính bật không lên nguồn, điện thoại số thuê bao không hoạt động.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 153/23 ngày 17/5/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm với Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm).

4.Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Minh Thu